

Đảng ủy xã Trọng Quan đi sâu chỉ đạo trọng điểm, thúc đẩy diện

Nguyễn Đức Yên

Trước năm 1964, chi bộ xã Trọng Quan, huyện Tiên Hưng (Thái Bình) lãnh đạo sản xuất còn yếu, nhất là việc vận dụng phương hướng sản xuất của Đảng vào hoàn cảnh đó phương còn nhiều lúng túng. Kinh nghiệm lãnh đạo sản xuất còn nghèo nàn, công tác quản lý củng cố hợp tác xã còn yếu. Vấn đề lãnh đạo thâm canh tăng năng suất; tăng vụ tiến hành còn chậm. Do đó năng suất lúa bình quân trong xã còn thấp, năm 1963 mới đạt 3,7 tấn một héc ta.

Từ năm 1964-1965 trở đi, chi bộ xã Trọng Quan đã chuyển thành đảng bộ xã. Đảng ủy xã Trọng Quan đã nghiêm khắc kiểm điểm những thiếu sót trong việc lãnh đạo, chỉ đạo sản xuất và công tác xây dựng đảng; giải quyết những tư tưởng hữu khuynh không tin, không dựa vào quần chúng, buông lỏng lãnh đạo sản xuất của cấp ủy, khoán trắng công tác lãnh đạo sản xuất, đời sống nhân dân cho các hợp tác xã và chính quyền. Ban đảng ủy mới nhận thức vai trò và chức năng lãnh đạo sản xuất tiến bộ hơn một bước, quyết tâm đi sâu lãnh đạo để phát triển sản xuất một cách toàn diện, đẩy mạnh thâm canh, tăng năng suất, phấn đấu đạt bằng được 5 tấn thóc một héc-ta trong năm 1965, đồng thời mở rộng diện tích trồng màu, đẩy mạnh chăn nuôi, quyết làm trọn nghĩa vụ hậu phương lớn, để cung cấp sức người, sức của cho tiền tuyến, đánh thắng giặc Mỹ xâm lược.

Nhờ đó, mấy năm qua công tác sản xuất của xã Trọng Quan đã có những chuyển biến mạnh mẽ:

Diện tích lúa chiêm chính vụ tăng từ 200 héc-ta lên 250 héc-ta, diện tích lúa xuân từ 5 tấn 100 héc-ta, lúa mùa tăng 10% diện tích đặc biệt diện tích màu tăng từ 15% lên 20%

Đi đôi với sự lãnh đạo phương hướng sản xuất lúa và hoa màu, Đảng ủy coi trọng việc lãnh đạo phát triển chăn nuôi gia súc, vạch chỉ tiêu mở rộng đàn lợn tập thể của các hợp tác xã tăng lên 70%; lập quy trình thủy lợi trước mắt và lâu dài; khoanh vùng sản xuất giữa lúa và hoa màu cho từng hợp tác xã; tiến hành lãnh đạo khử chua, cải tạo chất đất, biến gần 150 héc-ta bị chua thành diện tích có năng suất cao. Trong việc lãnh đạo sản xuất, Đảng ủy xã Trọng Quan đã tiến bộ rõ rệt và vững chắc. Đảng ủy chú trọng lãnh đạo kỹ thuật, thâm canh, đi sâu vào trọng điểm để chỉ đạo thúc đẩy diện, khắc phục lối chạy quanh hợp tác xã.

Là một xã nhiều người, ít ruộng, bình quân diện tích ruộng mỗi người trên 1 sào 10 thước. Trong đó diện tích bị chua nặng chiếm tỷ lệ cao. Số dân tập trung đông mà nguồn sống chủ yếu lại dựa vào sản xuất nông nghiệp. Đảng ủy nhận thấy: muốn phát triển sản xuất, nâng cao đời sống cho nông dân tập thể, phải đẩy mạnh cải tiến kỹ thuật, chủ động thâm canh, tăng vụ, tăng nhanh hệ số sử dụng ruộng đất. Mặt khác, cần đưa hợp tác xã nhỏ lên quy mô lớn để tạo điều kiện cho việc phát triển sản xuất. Tháng 9 năm 1965, Đảng ủy lãnh đạo hợp nhất bảy hợp tác xã nhỏ, thành ba hợp tác xã có quy mô toàn thôn, đưa các đồng chí thường vụ hoặc đảng ủy viên có năng lực có kinh nghiệm sản xuất trực tiếp làm chủ nhiệm hợp tác xã, đồng thời củng cố lại các ban quản trị hợp tác xã. Thông qua các chi bộ, Đảng ủy giúp ban quản trị xác định phương hướng sản xuất mới, xây dựng các biện pháp chủ yếu: nước, phân, bón dâu, cấy thẳng hàng, theo dõi thời tiết để cấy, trông kíp thời vụ.

Để có kinh nghiệm lãnh đạo vấn đề thâm canh tăng năng suất lúa và hoa màu, để tạo điển hình tiên tiến, lấy thực tế thuyết phục cán bộ, đảng viên và quần chúng, Đảng ủy đã quyết định chỉ đạo riêng ở hợp tác xã Quang Vinh. Thực hiện khẩu hiệu "bí thư ra tay, toàn đảng ủy

nắm chắc sản xuất". Đồng chí Quý, bí thư đảng ủy, được Đảng ủy phân công trực tiếp chỉ đạo điếm.

Hợp tác xã Quang Vinh nằm sát trên bờ sông Trà Lý, có ngót 100 mẫu đất pha cát, có thể tãng vụ trồng màu, nhất là khoai lang. Nhưng tư tưởng của ban quản trị và một số đảng viên sợ "phải ăn màu thay lúa" nên không muốn trồng thêm khoai. Đồng chí Quý, ban chi ủy và đồng chí Tảo, chủ nhiệm hợp tác xã đã cùng cán bộ trung cấp kỹ thuật trồng trọt đi nghiên cứu phân loại chất đất, nắm độ màu mỡ của từng loại diện tích và dự tính sử dụng lượng phù sa của sông Trà Lý để chãm bón cho hoa màu.

Các đồng chí đó đã lấy kết quả việc nghiên cứu để thuyết phục cán bộ, đảng viên và xã viên làm cho mọi người tin tưởng vào kế hoạch tãng vụ màu của Đảng ủy xã. Sau khi chi bộ đã thông suốt và bàn biện pháp thực hiện mới đưa ra bàn bạc trong xã viên. Xã viên rất phấn khởi, quyết tâm thực hiện.

Thế là, đầu năm 1964, hợp tác xã Quang Vinh đã chuyển khoảng 20 héc-ta trồng khoai lang đạt kết quả tốt, thu hoạch được trên 7 tấn một héc-ta. Từ thắng lợi của hợp tác xã Quang Vinh. Đảng ủy kịp thời tổ chức hội nghị chuyên đề về tãng diện tích khoai lang, tập trung các ban quản trị, đội sản xuất đến rút kinh nghiệm. Nhờ đó, năm 1964, việc chuyển hướng thâm canh và tãng vụ của xã Trọng Quan đã cơ cơ sở thực tế và thực hiện vững chắc. Đến nay toàn xã đưa diện tích khoai lang chiêm và mùa lên 62 héc ta.

Đặc biệt, Đảng ủy đã tiến hành khắc phục khó khăn chỉ đạo thành công việc ươm và phát triển giống bèo dậu mùa hè chuyển sang mùa đông, tự túc được giống bèo mùa đông không phải mua ngoài.

Năm 1965, đồng chí Quý đã cùng cán bộ kỹ thuật thí nghiệm ươm giống bèo dậu mùa hè trên diện tích 3 héc ta để dùng vào mùa đông. Tr ước đây, hằng năm đến mùa đông, các hợp tác xã phải đi mua giống bèo dậu nơi khác về ươm, tốn nhiều tiền và nhiều khi không có

đủ giống bèo để ương, năng suất vụ đông-xuân không tăng được. Trước tình hình đó, Đảng ủy thấy cần tập trung dứt điểm một khâu yếu về kỹ thuật thâm canh, nhằm đưa năng suất lên cao, quyết tâm vượt mọi khó khăn để tạo ra giống bèo dùng ngay cho xã mình.

Khi chỉ đạo hai đội sản xuất ở hợp tác xã Quang Vinh ương được giống bèo dậu mùa đông, Đảng ủy đã tập trung chi ủy, ban quản trị và đội trưởng ở các đội sản xuất toàn xã, đến học tập và bàn cách mở rộng giống bèo dậu mùa đông ra các đội. Nhờ có kinh nghiệm thực tế, chi ủy và ban quản trị các hợp tác xã, đã kiên quyết phát động phong trào làm bèo dậu mùa đông trong toàn xã. Năm 1965, từ chỗ mới làm thử giống bèo mùa đông đến chỗ ương rộng rãi, cả xã phát triển trên 93 héc-ta, được gôn 70 tấn bèo. Nhất là đông-xuân năm 1967, bèo mùa hè chuyển sang đông với diện tích mở rộng ra toàn xã, đạt 130 héc-ta. Nhờ đó xã Trọng Quan đưa 100% diện tích mùa, chiêm và lúa xuân cấy đến đâu bèo dậu kín đến đó. Có những khu đồng được vùi ba lượt bèo trước khi cấy. Nhiều đoàn cán bộ các ban quản trị hợp tác xã ở Hưng Yên, Hải Dương đến học tập rút kinh nghiệm cách nhân giống bèo dậu mùa hè chuyển sang đông của xã Trọng Quan. Hiện nay, có tám đảng viên, đoàn viên của xã Trọng Quan được cử đi làm "chuyên gia" giúp đỡ các hợp tác xã bạn để nhân giống bèo dậu mùa hè chuyển sang mùa đông.

Năm 1966, Đảng ủy đề ra phải chỉ đạo riêng vấn đề đạt năng suất 6 tấn thóc trên diện tích một héc-ta cả năm. Đồng chí Quý, bí thư đảng ủy lại chịu trách nhiệm chỉ đạo hợp tác xã Quang Vinh. Đồng chí Quý đi sâu chỉ đạo các khâu kỹ thuật sản xuất, tăng thêm diện tích trồng màu và cây lúa xuân. Khi có kinh nghiệm gì mới, tập thể Đảng ủy đến học tập, đồng thời tổ chức học tập tại chỗ cho cán bộ xã và các hợp tác xã. Do đó cán bộ lãnh đạo các hợp tác xã không những có kinh nghiệm về quản lý mà còn am hiểu về kỹ thuật sản xuất. Cũng do cách chỉ đạo sản xuất của Đảng ủy, nên xã viên rất tin tưởng ở sự lãnh đạo, hướng dẫn của Đảng ủy xã.

Trong khi bí thư đi sau một hợp tác xã để chỉ đạo về lúa. Đảng ủy đã phân công một phó bí thư (chủ tịch xã) cùng đồng chí chủ nhiệm hợp tác xã chỉ đạo riêng vấn đề chăn nuôi lợn tập thể ở hợp tác xã Tràng Quan. Kết quả là, hợp tác xã này đã đưa đàn lợn từ 100 lên 250 con. Đảng ủy xã rút được kinh nghiệm để chỉ đạo đẩy mạnh công tác chăn nuôi của xã.

Ngoài ra, các đảng ủy viên khác đều được phân công phụ trách các hợp tác xã. Những đồng chí phụ trách các ngành, các đoàn thể quần chúng đều thật sự tham gia công việc ở các đội sản xuất. Vì vậy, khi họp Đảng ủy bàn về sản xuất, các đảng ủy viên đều có ý kiến tham gia vào việc lãnh đạo chung, thực hiện được nguyên tắc làm việc tập thể, kết hợp với cá nhân phụ trách một cách khá chặt chẽ.

Trong vụ đông - xuân 1967-1968, Đảng ủy Trọng Quan đã quyết định xây dựng ba "khu đồng 10 tấn". Đảng ủy đã bàn bạc và đề ra những biện pháp tích cực và vững chắc để đạt được mục tiêu trên. Đảng ủy đã phân công cho một số đảng ủy viên, cùng các bí thư chi bộ và một số đảng viên có trình độ kỹ thuật phụ trách việc hướng dẫn xã viên làm. Trong những đêm rét buốt, Đảng ủy, đảng viên cùng xã viên lăn lộn với đồng ruộng, quyết tâm thực hiện mục tiêu cách mạng của Đảng đề ra. Trong khi chỉ đạo sản xuất, Đảng ủy Trọng Quan đã rất coi trọng công tác kiểm tra, đôn đốc, nắm và phát hiện tình hình để kịp thời bổ khuyết cho các chi bộ.

Ngoài việc phân công đảng ủy viên nắm sát hợp tác xã và chỉ đạo riêng. Đảng ủy đã tập trung lực lượng kiểm tra từng khâu yếu trong sản xuất. Mỗi đảng ủy viên là một kiểm tra viên, không những phải nắm cả đội sản xuất mà còn phải giành nhiều thời gian đi tham gia sản xuất với hợp tác xã để kết hợp kiểm tra việc áp dụng kỹ thuật, chăm bón bảo vệ lúa, hoa màu. Trong lúc thời vụ sản xuất khẩn trương, Đảng ủy thường cùng ủy ban hành chính xã tổ chức nhiều đợt kiểm tra tại chỗ. Sau khi phát hiện thấy hợp tác xã Vinh Quang cấy chưa đúng kỹ thuật. Đảng ủy

đã kịp thời tổ chức chị em phụ nữ sang hợp tác xã Tràng Quang rút kinh nghiệm: Khi phát hiện thấy hợp tác xã Hưng Quang chưa tổ chức tốt lực lượng lao động nhất là khâu làm đất chậm, Đảng ủy đã mới đại biểu hợp tác xã này sang hợp tác xã Vinh Quang xem và học tập tại chỗ. Đảng ủy đã nêu khẩu hiệu không để một hợp tác xã, một đội sản xuất nào "lỗi" mà Đảng ủy và chính quyền không biết. Trong khi kiểm tra sản xuất Đảng ủy vừa kiểm tra biện pháp kỹ thuật, vừa kiểm tra từng loại diện tích xem có bảo đảm chỉ tiêu kế hoạch không, nhằm chỉ đạo sát giữa diện tích lúa với màu, giữa lúa chiêm chính vụ và lúa xuân, Phát hiện kịp thời những trường hợp các đội sản xuất đưa diện tích cấy xuân sang lúa chiêm chính vụ hoặc giảm diện tích trồng màu so với kế hoạch đã định. Cũng nhờ kiểm tra đôn đốc sản xuất một cách toàn diện và cụ thể, Đảng ủy đã phát hiện được một số trâu bò bị kiệt sức cần cho nghỉ, rồi bàn với ban quản trị của xã viên chăm sóc bảo vệ tốt sức khỏe cho trâu bò yếu. Đồng thời Đảng ủy vận động các hợp tác xã khác nhường trâu bò giúp hợp tác xã Hưng Quang cày cấy kịp thời vụ.

- Nhờ cách chỉ đạo sát như trên của Đảng ủy, từ năm 1965 trở đi, việc sản xuất ở các hợp tác xã tiến hành nhanh gọn, thời vụ thường xuyên được bảo đảm, năng suất lúa càng được tăng lên rõ rệt. Năm 1964, bình quân toàn xã đạt 4,8 tấn một héc-ta, sang năm 1965 đạt 5,2 tấn, và 1966 đạt trên 6,280 tấn một héc-ta. Năm 1967, vì thời tiết không thuận lợi, Đảng ủy đã chủ động chuyển ải sang dầm trên 35% diện tích và năng suất bình quân cả năm đạt 7.1 tấn thóc một héc-ta.

Trong khi tập trung lãnh đạo và chỉ đạo sâu sát công tác sản xuất, Đảng ủy Trọng Quan đã tập trung sức làm tốt từng mặt công tác một như dứt điểm việc làm giếng nước, nhà tắm, hố xí hai ngăn, trồng cây, xây dựng nông thôn và phát triển văn hóa, làm cơ sở nâng cao trình độ tiếp thụ khoa học, kỹ thuật cho cán bộ, đảng viên và quần chúng. Hiện nay xã Trọng Quan là một xã khá nhất về mọi mặt của huyện Tiên Hưng.

Sau một thời gian ngắn tìm hiểu tình hình của xã Trọng Quan, chúng tôi thấy ưu điểm nổi bật là: Đảng ủy luôn luôn có ý thức xây dựng cho toàn đảng bộ, kể cả quần chúng, một tinh thần cách mạng tiến công trên mặt trận sản xuất. Bên cạnh đó, về phía lãnh đạo của mình. Đảng ủy Trọng Quan còn xác định: muốn lãnh đạo tốt trước hết phải có phương pháp tốt. Một trong những cách lãnh đạo tốt mà Đảng ủy đã tiến hành là chỉ đạo trọng điểm để có thực tế thúc đẩy diện. Các đồng chí đã nhận thức: Phương pháp công tác này không chỉ cần thiết và thích hợp với các cấp trên, mà cũng rất cần thiết và thích hợp đối với đảng ủy xã, mặc dù đảng ủy xã gần đồng ruộng, gần quần chúng, gần sản xuất hơn.

Nhờ đi sâu chỉ đạo điểm, Đảng ủy Trọng Quan đã thực nghiệm trong thực tế những phương hướng, chủ trương lãnh đạo của mình, thông qua đó khẳng định tính đúng đắn của những phương hướng chủ trương đó, hoặc bổ sung khi cần thiết. Qua điểm chỉ đạo riêng, Đảng ủy phát hiện những thuận lợi, khó khăn cụ thể cần phải khắc phục và tìm ra biện pháp giải quyết, rút ra những phương pháp lãnh đạo mới đáp ứng yêu cầu lãnh đạo đưa phong trào phát triển ngày càng cao. Chỉ đạo điểm còn là biện pháp tích cực tạo điều kiện giáo dục và thuyết phục đảng viên và quần chúng một cách rất có kết quả, nó cũng là phương pháp tốt để bồi dưỡng cán bộ, đảng viên về mặt kỹ thuật, quản lý, cũng như về mặt phương pháp công tác. Nhờ đó củng cố được lòng tin của quần chúng và tăng cường đoàn kết, nhất trí trong Đảng.

Khác với việc chỉ đạo điểm của cấp trên, ở xã, để thực hiện phương pháp này bí thư nhất thiết phải trực tiếp làm, tự mình tổ chức việc thực nghiệm và phổ biến kịp thời những kinh nghiệm hay. Đảng ủy Trọng Quan đã làm như thế nên đạt kết quả tốt .

Đảng ủy Trọng Quan cũng đã nêu kinh nghiệm tốt về chỉ đạo điểm đi đôi với thúc đẩy diện là: Vừa coi trọng chỉ đạo điểm, vừa tổ

chức tốt việc kiểm tra với diện, phát huy và bổ khuyết kịp thời những nhược điểm, thiếu sót để thúc đẩy toàn bộ tiến lên.

Đồng chí bí thư trực tiếp chỉ đạo điểm không có nghĩa là tự tay mình làm lấy mọi việc, mà cần sử dụng và phát huy chức năng của ban quản trị đội sản xuất, các tổ chức quần chúng như thanh niên, phụ nữ, của chính quyền và cán bộ chuyên môn kỹ thuật. Đảng ủy Trọng Quan chưa làm tốt mặt này, nên tác dụng kết quả của việc chỉ đạo điểm còn bị hạn chế. Vì chưa phát huy được vai trò của tổ chức trên, có lúc, có thời gian Đảng ủy mắc tình trạng bao biện, làm thay chức năng, nhiệm vụ của ban quản trị hoặc tổ, đội phụ trách kỹ thuật. Đây là thiếu sót cần phải sửa chữa.

Mặt khác, Đảng ủy Trọng Quan nên coi trọng hơn nữa công tác bồi dưỡng, đào tạo đội ngũ cốt cán lãnh đạo ở xã và hợp tác xã, vừa có trình độ nắm được kỹ thuật sản xuất và quản lý hợp tác xã khá, vừa có trình độ tổ chức giỏi. Đồng thời, chú trọng hơn nữa đến công tác xây dựng đảng, lấy công tác xây dựng đảng làm cơ sở để đẩy mạnh việc thực hiện nhiệm vụ sản xuất và chiến đấu ở địa phương.